

PHẦN VĂN BẢN KHÁC**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ****ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4327/QĐ-UBND

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 8 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH**Phê duyệt Đề án nông thôn mới xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn
giai đoạn 2013 - 2015****ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 24/2008/NQ-CP ngày 28 tháng 10 năm 2008 của Chính phủ về ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 05 tháng 8 năm 2008 của Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 16 tháng 4 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới;

Căn cứ Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 08 tháng 6 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi nguyên tắc cơ chế hỗ trợ vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020;

Căn cứ Thông tư số 54/2009/TT-BNNPTNT ngày 21 tháng 8 năm 2009 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT-BTC, ngày 13 tháng 4 năm 2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung thực hiện Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 15/2011/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2010 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 10/2009/QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành kế hoạch của Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện Chương trình hành động số 43-CTr/TU ngày 20 tháng 10 năm 2008 của Thành ủy về nông nghiệp, nông dân, nông thôn theo Nghị quyết số 26-NQ/TW của Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X;

Căn cứ Quyết định số 5930/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố về phê duyệt “Quy hoạch sản xuất nông nghiệp phát triển nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2025”;

Căn cứ Quyết định số 20/2013/QĐ-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành cơ chế hỗ trợ từ ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2010 - 2020;

Xét Tờ trình số 27/TTr-BQL ngày 24 tháng 7 năm 2013 của Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn về việc phê duyệt Đề án Nông thôn mới xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn giai đoạn 2013 - 2015, ý kiến phê duyệt của Ban Chỉ đạo Chương trình nông thôn mới huyện Hóc Môn; ý kiến thẩm định và khảo sát thực tế của Tổ Công tác giúp việc Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới thành phố tại Thông báo số 306/TB-TCT-PTNT ngày 12 tháng 10 năm 2012; đề xuất của Liên Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Sở Kế hoạch và Đầu tư - Sở Tài chính tại Tờ trình số 1446/TTr-NPTNT-KHĐT-TC ngày 01 tháng 8 năm 2013 về phê duyệt đề án xây dựng nông thôn mới xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, giai đoạn 2013 - 2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay phê duyệt Đề án nông thôn mới xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn giai đoạn 2013 - 2015 (theo nội dung Đề án đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có phát sinh thay đổi về cơ chế, chính sách đầu tư xã nông thôn mới, Tổ Công tác giúp việc Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới thành phố phối hợp với Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới huyện Hóc Môn, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Tân Xuân nghiên cứu, đề xuất kịp thời điều chỉnh, bổ sung.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông vận tải và các Sở, ngành liên quan; Trưởng Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới huyện Hóc Môn và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn, Trưởng Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Tân Xuân và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Mạnh Hà

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

ĐỀ ÁN

**Xây dựng nông thôn mới xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn
giai đoạn 2013 - 2015**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 4327/QĐ-UBND
ngày 12 tháng 8 năm 2013 của Ủy ban nhân dân thành phố)*

Phần I

THỰC TRẠNG NÔNG THÔN XÃ TÂN XUÂN, HUYỆN HÓC MÔN

I. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN - DÂN SỐ LAO ĐỘNG

1. Đặc điểm tự nhiên

Xã Tân Xuân là một xã gần như nằm trong khu vực trung tâm của huyện Hóc Môn cũ (huyện Hóc Môn và quận 12 ngày nay), có hầu hết các tuyến đường huyết mạch trên địa bàn huyện Hóc Môn như quốc lộ 22, hương lộ 70 (đường Lê Thị Hà), đường Tô Ký (Quang Trung - tỉnh lộ 15 cũ), đường song hành quốc lộ 22, đường Bà Triệu đều đi qua xã.

- Phía Tây Nam giáp quốc lộ 22, giáp xã Xuân Thới Đông;
- Phía Tây Bắc giáp đường Bà Triệu, giáp thị trấn Hóc Môn;
- Phía Đông Bắc giáp thị trấn Hóc Môn, giáp xã Thới Tam Thôn ranh giới là đường Tô Ký;
- Phía Đông Nam giáp xã Trung Chánh (ranh tuyến đường liên xã Tân Xuân - Trung Chánh).

- Diện tích tự nhiên: 273,65 ha. Xã được chia thành 5 ấp, gồm: ấp Đình, ấp Chánh 1, ấp Chánh 2, ấp Mới 1, ấp Mỹ Hòa 3.

2. Dân số

Hiện nay trên địa bàn xã có 19.572 nhân khẩu với 5.009 hộ gia đình, trong đó:

- Ấp Mới 1: 3.862 nhân khẩu với 1.044 hộ;

- Ấp Chánh 1: 3.349 nhân khẩu với 829 hộ;
- Ấp Chánh 2: 3.996 nhân khẩu với 1.066 hộ;
- Ấp Mỹ Hòa 3: 3.315 nhân khẩu với 790 hộ;
- Ấp Đình: 5.050 nhân khẩu với 1.280 hộ.

II. ĐIỀU KIỆN KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Quy hoạch

Ngày 21 tháng 8 năm 2010, Ủy ban nhân dân thành phố đã phê duyệt quy hoạch tổng thể 1/5000 của huyện Hóc Môn, trong đó có xã Tân Xuân. Hiện nay, xã có 2 bản đồ quy hoạch chi tiết 1/2000 (chiếm 95% diện tích toàn xã).

Ngày 22 tháng 10 năm 2010, Ủy ban nhân dân thành phố đã quyết định phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000 (quy hoạch phân khu) khu dân cư xã Tân Xuân - phía Đông quốc lộ 22, huyện Hóc Môn. Quy mô khu đất quy hoạch là 165,4665 ha.

- 1 khu quy hoạch trung tâm thương mại, nhà ở với diện tích là 6,3 ha.
- 1 trường Trung học cơ sở với diện tích là 0,71 ha.
- 5 khu quy hoạch dân cư tập trung nằm ở: ấp Đình với diện tích là 5.157 m², ấp Chánh 1 diện tích là 18.043 m², ấp Mới 1 là khu dự án dân cư Tân Xuân (Quang Hùng cũ) với diện tích là 4,87 ha.
- + Dự án Thịnh Hưng Phú với diện tích là 2,8 ha và đang có chủ trương thu hẹp.
- + Khu dân cư Tanimex với diện tích 17.917 m².

2. Hạ tầng kinh tế xã hội

a) Giao thông

Hệ thống đường giao thông của xã có 86 tuyến với tổng chiều dài là 31,765 km. Trong đó:

- Đường trục xã, liên xã: có 11 tuyến, tổng chiều dài là 13,671 km.
- Đường trục ấp, liên ấp: có 31 tuyến, tổng chiều dài là 11,028 km.
- Đường trục tổ, liên tổ: có 44 tuyến, tổng chiều dài là 7,066 km.
- Đường giao thông nội đồng: Do xã có tốc độ đô thị hóa nhanh, hiện nay sản

xuất nông nghiệp trên địa bàn xã còn rất ít, phát triển theo hướng nông nghiệp đô thị. Vì vậy, trên địa bàn xã không tồn tại đường giao thông nội đồng.

b) Thủy lợi

Do đặc thù của xã, là một xã đô thị hóa khá nhiều nên không tồn tại hệ thống thủy lợi phục vụ sản xuất và dân sinh, mà chỉ là những đoạn kênh rạch để tiêu thoát nước đô thị. Hiện nay trên địa bàn xã chỉ có 1,1 km kênh mương (Rạch Hóc Môn đi qua địa phận của xã), số cống hiện có là 03. Trong đó đã kiên cố hóa là 0,13 km, cần kiên cố hóa 0,97 km.

c) Điện

Xã có 22 trạm biến áp, đường dây hạ thế dài 38,65 km, đường dây trung thế dài 10,29 km đáp ứng tốt nhu cầu truyền tải điện năng cho sinh hoạt và sản xuất của người dân.

Hiện nay, tỷ lệ hộ dùng điện đạt 100%, mức độ đáp ứng yêu cầu về điện cho sản xuất là 95%. Tất cả các tuyến đường chính đều có bóng đèn điện, số bóng hiện có là 785 bóng.

d) Trường học

Số trường trên địa bàn xã là 5 trường. Trong đó 1 trường Trung học cơ sở, 2 trường Tiểu học, 2 trường Mầm non. Cụ thể:

+ Trường mầm non Tân Xuân có diện tích đất là 6.234 m², diện tích xây dựng là 5.896 m², diện tích sân chơi là 2.176,48 m²; 17 phòng học đạt chuẩn; 9 phòng chức năng gồm: hội trường, âm nhạc, thể dục, phòng họp, nhà bếp, y tế, phòng chuyên môn, phòng hiệu trưởng, phòng hành chính quản trị. Trường có tổng số giáo viên là 49 đều đạt chuẩn. Tổng số học sinh toàn trường là 846 (em). Tỷ lệ mặt bằng chia cho số học sinh còn thấp (7,37 m²/1 học sinh) so với tỷ lệ đạt chuẩn 10 m²/1 học sinh.

+ Trường mầm non tư thục Minh Đức có diện tích toàn trường là 8.158 m², diện tích sân chơi là 900 m². Trường có 14 giáo viên và đều đạt chuẩn, tổng số học sinh là 250 em, có 7 phòng học đạt chuẩn và 5 phòng chức năng (phòng hiệu trưởng, phòng y tế, phòng thể dục, phòng tổ chức hành chính, thư viện). Tỷ lệ mặt bằng chia cho số học sinh là 32,632 m²/1 học sinh đáp ứng được yêu cầu.

+ Trường tiểu học Ấp Đình: tổng diện tích đất 3 cơ sở này là 3.705,3 m², tổng diện tích đất xây dựng là 2.006 m², diện tích sân chơi là 450 m²/3 cơ sở. Tổng số phòng học là 21 phòng được đánh giá là chưa đạt chuẩn và 4 phòng chức năng

(phòng vi tính, y tế, thư viện - thiết bị, phòng tổng hợp). Trường có tổng số giáo viên là 32 đều đạt chuẩn và tổng số học sinh là 967 em. Tỷ lệ mặt bằng chia cho số học sinh quá thấp: 3,83 m²/1 học sinh so với tiêu chuẩn. Đến nay huyện đã có chủ trương và xã cũng đã có tờ trình xin chủ trương hoán đổi đất để xây dựng mới trường tiểu học Ấp Đình.

+ Trường tiểu học Mỹ Hòa: Tổng diện tích đất là 5.975 m², diện tích xây dựng là 2.500 m², diện tích sân chơi là 2.500 m². Tổng số phòng học là 27 phòng, trong đó có 17 phòng đạt chuẩn và 10 phòng chưa đạt chuẩn và có 6 phòng chức năng (phòng giáo viên, thư viện, phòng thiết bị, ban giám hiệu, tài vụ, y tế, bếp, phòng truyền thống). Tổng số học sinh toàn trường là 1.062 em và 28 giáo viên. Tỷ lệ mặt bằng chia cho số học sinh quá thấp (2,35 m²/1 học sinh) so với tỷ lệ đạt chuẩn.

+ Trường trung học cơ sở Tô Ký: Trường trung học cơ sở xây mới và hoàn thành trong năm 2012 và với quy mô 4 tầng trên diện tích sử dụng đất chưa trừ lộ giới là 7.218,4 m², diện tích xây dựng đã trừ lộ giới là 5.943,8 m², khả năng đáp ứng nhu cầu học tập cho khoảng 1000 học sinh, trường được trang bị đầy đủ các phòng chức năng như: thư viện, phòng y tế, phòng vệ sinh, phòng thí nghiệm,....

đ) Cơ sở vật chất văn hóa

+ Số nhà văn hóa xã, ấp

Hiện nay xã chưa có nhà văn hóa để phục vụ cho nhu cầu hội họp, giao lưu giữa các ấp khi có dịp lễ, tết... Tuy vậy, do xã có vị trí địa lý gần với trung tâm huyện, nên người dân rất thuận tiện tham gia các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao. Ngoài ra, tại 5 ấp trên địa bàn xã đều có văn phòng ấp đáp ứng cho nhu cầu hội họp của người dân. Tuy nhiên, trong quá trình sử dụng thì một số văn phòng ấp cũng bị xuống cấp. Để đáp ứng tốt hơn cho nhu cầu hội họp và là điểm sinh hoạt chung của ấp thì cần nâng cấp các văn phòng ấp kết hợp tụ điểm sinh hoạt văn hóa.

+ Khu thể thao của xã, ấp

Hiện nay, xã có 1 sân bóng đá với diện tích 7.831 m², do trung tâm Thể dục thể thao huyện quản lý. Ngoài ra còn có 3 sân bóng đá mini tại ấp Đình, ấp Mới 1, ấp Mỹ Hòa 3 và 1 sân bóng chuyền ở ấp Mới 1, trong đó có sân bóng Kaka và sân Hữu Thành là do người dân tự đầu tư, có thu phí. Các sân này đã đáp ứng được nhu cầu vui chơi của thanh thiếu niên sau những giờ học ở trường nói riêng và nhu cầu tập luyện thể dục thể thao của người dân xã Tân Xuân nói chung.

+ Trung tâm học tập cộng đồng

Xã có 1 trung tâm học tập cộng đồng. Tuy nhiên thời gian qua trung tâm hoạt động chưa hiệu quả và không thường xuyên tổ chức cho nhân dân trong toàn xã học tập các chuyên đề nông nghiệp và sức khỏe cộng đồng. Bên cạnh đó, trang thiết bị còn thiếu, chưa khai thác được hết các chức năng nhằm phục vụ tốt cho hoạt động nghiên cứu, tra cứu của nhân dân.

e) Chợ

Do tính đặc thù của xã thì hiện nay trên địa bàn không còn chợ truyền thống. Việc trao đổi mua bán của người dân địa phương được tiến hành thông qua các chợ giáp ranh như: chợ Bùi Môn, chợ Trung Chánh, chợ Hóc Môn, siêu thị Coopmart Thới Tam Thôn, siêu thị Coopmart Trung Mỹ Tây.

g) Bưu điện

Các nhu cầu về bưu chính, viễn thông của người dân luôn được đảm bảo, do bưu điện trung tâm Hóc Môn chỉ cách trung tâm xã khoảng 1 km. Đây cũng là một đặc thù của xã, vì vậy không cần xây mới.

Trên địa bàn xã có 14 điểm cung cấp dịch vụ Internet đường truyền tốc độ cao, đảm bảo nhu cầu cập nhật tin tức của người dân.

h) Nhà ở dân cư nông thôn

Tổng số nhà ở trên địa bàn xã là 4.671 căn, đa số là nhà kiên cố và bán kiên cố.

3. Thực trạng kinh tế và tổ chức sản xuất

a) Kinh tế

- Cơ cấu kinh tế hiện nay của xã bao gồm các ngành: thương mại - dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp, công nghiệp và nông nghiệp.

- Thu nhập bình quân đầu người của xã là 18,5 triệu đồng/người/năm bằng khoảng 1,016 lần so với bình quân chung của huyện Hóc Môn (18,2 triệu đồng/người/năm).

- Số lượng hộ nghèo cuối năm 2012 theo tiêu chí 12 triệu đồng/người/năm của thành phố là 226/5.009 hộ, chiếm tỷ lệ 4,51% trên tổng số hộ toàn xã.

b) Tỷ lệ lao động có việc làm

- Số người trong độ tuổi lao động của xã là 12.482 lao động, chiếm 63,77% số nhân khẩu toàn xã. Hiện nay xã có 312 lao động trong lĩnh vực nông nghiệp chiếm tỷ lệ 2,5%; 4.201 lao động trong lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp chiếm tỷ lệ 33,66% và trong lĩnh vực thương mại - dịch vụ có 7.969 lao động chiếm 63,84%.

- Hiện nay xã có 1.183 nhân khẩu trong độ tuổi lao động nhưng còn đi học và chưa có việc làm, vì vậy tỷ lệ lao động có việc làm của xã đạt 90,52% (11.299 lao động trong độ tuổi có việc làm/12.482 lao động trong độ tuổi).

c) Hình thức tổ chức sản xuất

- Về nông nghiệp: hiện nay trên địa bàn xã có 3 trang trại, gồm 2 trang trại nuôi heo và 1 trang trại nuôi rắn. Xã có 119 doanh nghiệp và đơn vị trực thuộc hoạt động và 1 hợp tác xã.

- Về thương mại dịch vụ: có 1 hợp tác xã Bảo Tín hoạt động trong các lĩnh vực: bán hàng bình ổn giá, dịch vụ nhà đất, cho thuê xe, thu gom rác, đầu môi cho các quỹ tín dụng.

4. Văn hóa, xã hội và môi trường

a) Văn hóa - giáo dục

+ Xã có 5 ấp thì chỉ có 1 ấp đạt danh hiệu ấp văn hóa, chiếm 20%; 4 ấp tiên tiến. Tỷ lệ gia đình văn hóa đạt 90%, tương ứng 3.513 hộ.

+ Trẻ 5 tuổi vào mẫu giáo đạt tỷ lệ 98,6%. Xã phổ cập tiểu học đạt 100%.

+ Phổ cập trung học cơ sở đạt 98,4%. Phổ cập trung học phổ thông đạt 82%.

+ Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp Trung học cơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, bổ túc, học nghề) đạt 99%, đạt chuẩn về phổ cập giáo dục.

+ Tỷ lệ lao động qua đào tạo 42,7%.

b) Y tế:

+ Xã có 1 trạm y tế đạt chuẩn quốc gia vào năm 2008 với 7 y bác sĩ, 5/5 ấp có nhân viên y tế cộng đồng.

+ Bình quân hàng năm số lượt người khám bệnh trên 5.000 lượt người.

c) Môi trường

+ Tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch hợp vệ sinh đạt 100%.

+ Tỷ lệ hộ có cơ sở chăn nuôi hợp vệ sinh: Chưa đạt. Hiện nay có 137 hộ chăn nuôi chủ yếu là bò sữa và heo thịt, trong đó có 10 hộ đã xây dựng hầm biogas đạt tỷ lệ 7,3%.

+ Tình hình xử lý chất thải: 90% số hộ có đăng ký thu gom rác dân lập, các hộ còn lại tự tiêu hủy theo hình thức chôn hoặc đốt tại nhà.

- Nghĩa trang: Trên địa bàn xã không có nghĩa trang tập trung, chủ yếu là các khu tự phát của người dân trong diện tích đất của gia đình, có 96 khu với 3.693 mộ, diện tích các khu chôn cất khoảng 36.460 m², các khu chôn cất rải rác trên địa bàn 5 ấp và xen cài trong khu dân cư.

5. Hệ thống chính trị và an ninh trật tự xã hội

a) Hệ thống chính trị

- Có 1 Đảng bộ cơ sở: có 12 chi bộ trực thuộc (5 chi bộ ấp, 3 chi bộ trường học, 1 chi bộ công an, 1 chi bộ quân sự, 1 chi bộ hợp tác xã Bảo Tín), gồm 185 đảng viên.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể: hoạt động xuất sắc.

- Số lượng hiện có tính đến tháng 12 năm 2012 là 10 cán bộ chuyên trách, 5 cán bộ công chức, 20 cán bộ không chuyên, 3 công chức tạm tuyển, 6 cán bộ hợp đồng.

b) Tình hình an ninh trật tự xã hội trên địa bàn xã:

Tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn cơ bản ổn định. Tuy nhiên, do địa bàn xã đang trong quá trình đô thị hóa, dân nhập cư tăng nhanh là nguyên nhân tiềm ẩn những tệ nạn xã hội và tội phạm, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội.

Phần II

NỘI DUNG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI XÃ TÂN XUÂN - HUYỆN HÓC MÔN NĂM 2015

I. MỤC TIÊU, PHẠM VI VÀ NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN

1. Mục tiêu chung

- Xây dựng xã Tân Xuân trở thành xã nông thôn mới thời kỳ công nghiệp hóa - hiện đại hóa thể hiện các đặc trưng: có kinh tế phát triển, đời sống vật chất và tinh thần của cư dân nông thôn được nâng cao; có kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội hiện đại, có các hình thức sản xuất phù hợp, gắn phát triển nông nghiệp với phát triển công nghiệp, dịch vụ, đô thị theo quy hoạch, xã hội nông thôn ổn định, giàu bản sắc dân tộc, dân trí được nâng cao, môi trường sinh thái được bảo vệ... nâng cao sức mạnh của hệ thống chính trị ở xã, ấp dưới sự lãnh đạo của Đảng; an ninh trật tự xã hội được giữ vững; đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

2. Mục tiêu cụ thể

* Hoàn thành 19/19 tiêu chí về nông thôn mới theo bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới (NTM) theo từng giai đoạn cụ thể:

- Năm 2012: đạt 6/19 tiêu chí (3, 4, 7, 8, 12, 13);
- Năm 2013: phần đầu đạt 10/19 tiêu chí (tăng thêm 4 tiêu chí: 1, 9, 11, 18);
- Năm 2014: phần đầu đạt 13/19 tiêu chí (tăng thêm 3 tiêu chí: 6, 14, 15);
- Năm 2015: phần đầu đạt 19/19 tiêu chí (tăng thêm 6 tiêu chí: 2, 5, 10, 16, 17, 19);

* Nội dung thực hiện cụ thể:

- Hoàn thành quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch hạ tầng kinh tế xã hội, khu dân cư.

- Đến năm 2015 thu nhập bình quân đầu người/năm tăng gấp từ 1,5 đến 1,8 lần so với khi xây dựng đề án (không thấp hơn 37 triệu đồng/người/năm).

- Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn của thành phố (dưới 12 triệu/người/năm) giảm xuống dưới 2%.

- Chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng thương mại - dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp, công nghiệp, nông nghiệp.

- Chuyển dịch sản xuất nông nghiệp theo hướng nông nghiệp đô thị hiệu quả cao, an toàn vệ sinh dịch bệnh.

- Lao động qua đào tạo đến năm 2015 đạt trên 70%, trong đó có 40% lao động nữ.

- Xây dựng mạng lưới giao thông nông thôn với chất lượng bảo đảm thuận tiện cho việc đi lại và vận chuyển hàng hóa. Đối với đặc thù của xã thì hệ thống giao thông phải là giao thông đô thị: có vỉa hè, có cây xanh, có hệ thống thoát nước.

- Kiên cố hóa trường lớp, hoàn thiện các điều kiện về cơ sở vật chất trong hệ thống trường học, tiến tới hiện đại hóa các phương tiện dạy học.

- Xây dựng đời sống văn hóa nông thôn với 5/5 áp đạt tiêu chuẩn văn hóa, tỷ lệ gia đình văn hóa đạt 98%.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức cơ sở Đảng, hoạt động của các hội, đoàn thể thông qua việc vận động tuyên truyền hội viên, đoàn viên làm nòng cốt trong phong trào xây dựng nông thôn mới. Trong đó, tỷ lệ cán bộ xã đạt chuẩn là

100%; hoạt động của Đảng bộ, chính quyền và tổ chức đoàn thể chính trị đạt tiêu chuẩn trong sạch vững mạnh và từ tiên tiến trở lên. An ninh trật tự xã hội luôn được giữ vững.

II. NỘI DUNG VÀ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Quy hoạch

a) Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí 1 của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới theo đặc thù vùng nông thôn Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Nội dung thực hiện:

Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 13/2011/TTLT-BXD-BNNPTNT-BTNMT ngày 28 tháng 10 năm 2011 giữa Bộ Xây dựng, Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quy định việc lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch xây dựng xã nông thôn mới.

2. Hạ tầng kinh tế - xã hội

a) Giao thông

- Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 2 trong Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới.

+ Nguyên tắc đầu tư:

- Ưu tiên đầu tư các đường giao thông liên xã, đường giao thông trục chính kết nối mạng lưới giao thông với quốc lộ, tỉnh lộ hoặc trục đường chính của huyện để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, tạo sự thu hút đầu tư trên địa bàn xã.

- Thực hiện quy mô đầu tư theo Quyết định số 315/QĐ-BGTVT ngày 23 tháng 02 năm 2011 của Bộ Giao thông vận tải về việc ban hành Hướng dẫn lựa chọn quy mô kỹ thuật đường giao thông nông thôn phục vụ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020.

- Trường hợp mặt đường hiện trạng lớn hơn theo quy định của Quyết định số 315/QĐ-BGTVT thì thực hiện đầu tư theo hiện trạng.

- Nội dung thực hiện:

+ Mở rộng nâng cấp đường liên ấp, trục ấp (đá dăm, đường đất, đường đất đỏ) láng nhựa: 7,640 km;

+ Đường giao thông nội đồng cũng là các đường trục xã và trục ấp. Việc nâng cấp các tuyến giao thông nội đồng cũng chính là việc nâng cấp các tuyến đường trục xã và trục ấp.

b) Thủy lợi (Kênh tiêu thoát nước)

- Mục tiêu: Hệ thống công trình thủy lợi cơ bản đáp ứng yêu cầu sản xuất nông nghiệp và dân sinh, tuy nhiên để hệ thống thủy lợi hoàn chỉnh cần nâng cấp và gia cố sửa chữa một số tuyến kênh tưới kênh tiêu, bờ bao.

- Nội dung: Đến năm 2015, hoàn thiện hệ thống các công trình đảm bảo tiêu thoát nước. Nạo vét, gia cố đắp bờ bao 0,97 km.

c) Điện

- Mục tiêu: Duy trì, nâng chất tiêu chí 4 trong Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới;

- Nội dung thực hiện:

+ Vận động, tuyên truyền và có chính sách hỗ trợ người dân sử dụng các thiết bị tiết kiệm điện (đèn huỳnh quang tiết kiệm điện thay thế bóng đèn dây tóc);

+ Lắp mới 16 trạm biến thế.

+ Xây mới 2 trạm tăng cường chiếu sáng.

+ Lắp mới 1,28 km và cải tạo 0,73 km hệ thống đường dây trung thế. Kinh phí xây dựng.

+ Lắp mới 2,89 km và cải tạo 0,2 km hệ thống đường dây hạ thế.

+ Bóng đèn chiếu sáng dân lập: lắp mới 400 bóng, sửa chữa 646 bóng.

d) Trường học

- Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 5 trong Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới;

- Nội dung thực hiện:

+ Trường tiểu học Mỹ Hòa: làm hệ thống thoát nước, nâng nền sân chơi, bổ sung máy photocopy, máy vi tính...

+ Trường tiểu học ấp Đình: Nhằm đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh và điều kiện cơ sở vật chất dạy học, hiện nay xã đã có định hướng xây mới trường tại ấp Chánh 1. Tuy nhiên, hiện nay xã gặp khó khăn trong công tác đền bù đất nên chưa triển khai xây dựng. Để đảm bảo đạt tiêu chí về trường học, xã định hướng trong giai đoạn 2013 - 2015 sẽ thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng và dự kiến xây dựng trong giai đoạn tiếp theo.

+ Trường mầm non Tân Xuân: đầu tư trang thiết bị như dụng cụ học nhạc, máy vi tính, máy in...

đ) Cơ sở vật chất văn hóa

- Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 6 trong Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới.

- Nội dung thực hiện:

+ Xây dựng mới 2 văn phòng ấp Chánh 1, ấp Chánh 2 kết hợp tụ điểm sinh hoạt đạt chuẩn.

+ Sửa chữa văn phòng ấp kết hợp tụ điểm sinh hoạt văn hóa 3 văn phòng ấp kết hợp làm tụ điểm sinh hoạt văn hóa (quy mô từ 300m² - 500m²).

e) Chợ

- Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 7 trong bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới.

Do vị trí địa lý gần với nhiều chợ của các xã lân cận và điểm kinh doanh thuận lợi cho người dân mua bán nên có thể sử dụng chung, xã không có quy hoạch xây chợ.

g) Bưu điện - viễn thông

- Mục tiêu: Duy trì và nâng cao chất lượng đạt yêu cầu tiêu chí số 8 trong Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới;

- Nội dung thực hiện: Ứng dụng công nghệ thông tin giúp nâng cao năng lực quản lý, theo dõi và giám sát quy trình sản xuất, phân phối, tiếp thị.

h) Nhà ở dân cư

- Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 9 trong Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới.

- Nội dung thực hiện:

+ Triển khai công tác quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn để làm cơ sở cho việc quản lý xây dựng, khuyến khích phát triển nhà tầng, nhà ở theo dự án đối với những khu vực đã có quy hoạch được duyệt.

+ Phát triển nhà ở nông thôn gắn với việc phát triển và nâng cấp hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội theo quy hoạch.

+ Tập trung ưu tiên việc cải thiện và nâng cao chất lượng chỗ ở của các hộ dân cư nông thôn (sửa chữa, cải tạo, nâng cấp chỗ ở hiện có).

+ Gắn kết nhà ở trong mối quan hệ với xây dựng môi trường nông thôn, việc xây dựng, sửa chữa, cải tạo nhà ở cần tạo diện mạo mỹ quan, văn minh, sạch đẹp cho nông thôn.

+ Vận động các doanh nghiệp trên địa bàn ủng hộ, các hội, đoàn thể xã hỗ trợ

giúp những hộ khó khăn xây nhà tình thương (mỗi năm xây mới khoảng 2 căn nhà tình thương, tình nghĩa).

3. Phát triển kinh tế và các hình thức sản xuất

a) Chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao thu nhập

- Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 10 của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới;
- Nội dung thực hiện:

+ Hướng dẫn người dân sản xuất sản phẩm có lợi thế theo hướng thị trường và hàng hóa. Nhà nước hỗ trợ đầu tư để phát triển ngành hàng đó thành sản phẩm hàng hóa của địa phương.

+ Khuyến khích phát triển nông nghiệp và các dịch vụ nông nghiệp (hoa cây kiểng, cá cảnh, thú y, sửa chữa cơ khí nhỏ, các loại hình dịch vụ du lịch, vui chơi, giải trí trong nông thôn...) theo hướng đô thị, diện tích đất ít nhưng hiệu quả kinh tế cao, tạo cảnh quan, bảo vệ môi trường. Quy hoạch ổn định vùng đất sản xuất nông nghiệp lâu dài để Nhà nước hỗ trợ cho quy hoạch hạ tầng cơ bản (đường, điện, cấp nước và xử lý chất thải...) phục vụ sản xuất, phòng chống dịch bệnh, đào tạo kiến thức cho các chủ hộ.

+ Việc chuyển đổi đối tượng cây trồng vật nuôi nhằm nâng cao thu nhập cho người nông dân là rất cần thiết, đặc biệt trong quá trình hội nhập, đô thị hóa diễn ra nhanh chóng. Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành cơ chế chính sách để thực hiện chương trình chuyển đổi cơ cấu nông nghiệp đô thị: Quyết định số 13/2013/QĐ-UBND ngày 20 tháng 3 năm 2013. Đây là giải pháp hỗ trợ về vốn cho người nông dân, kịp thời và tạo điều kiện thuận lợi cho xã có thể thực hiện được các chương trình sau trong giai đoạn 2013 - 2015. Điều này sẽ là “đòn bẩy” thúc đẩy xã sớm hoàn thành tiêu chí về thu nhập (tiêu chí 10).

+ Tăng cường khuyến nông đối với nông dân qua các hình thức bồi dưỡng ngắn hạn, tham gia đầu bờ, bồi dưỡng kiến thức qua câu lạc bộ khuyến nông, khuyến công.

+ Xây dựng các mô hình sản xuất nông nghiệp đảm bảo an toàn vệ sinh dịch bệnh, môi trường và mang lại hiệu quả kinh tế cao,...

b) Giảm nghèo và an sinh xã hội

- Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 11 của Bộ tiêu chí quốc gia và phù hợp với đặc điểm riêng của thành phố.

- Nội dung thực hiện:

+ Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện phấn đấu đến năm 2015 hoàn thành chỉ tiêu giảm nghèo theo tiêu chí mới của thành phố, giảm tỷ lệ hộ nghèo xuống còn dưới 2% vào năm 2015.

+ Thực hiện các chương trình an sinh xã hội:

* Tiếp tục phối hợp thực hiện các chương trình tín dụng ưu đãi thông qua Ngân hàng chính sách xã hội; quỹ hỗ trợ giải quyết việc làm; xuất khẩu lao động; học sinh, sinh viên; nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn,...

* Tăng cường thực hiện chức năng giám sát phản biện xã hội của các tổ chức chính trị - xã hội, góp phần đảm bảo các chính sách an sinh xã hội của Nhà nước thực sự hỗ trợ được người nghèo và các đối tượng chính sách.

c) Đào tạo nghề và giải quyết việc làm

- Mục tiêu: Duy trì tiêu chí số 12 của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới;

- Nội dung thực hiện:

* Địa phương liên kết chặt chẽ với trường dạy nghề trên địa bàn huyện và với các doanh nghiệp nhằm định hướng đào tạo công nhân kỹ thuật để giải quyết lao động.

- Thực hiện lồng ghép các chương trình dạy nghề cho nông dân biết về quản lý kinh tế, vững về kỹ thuật, khả năng tiếp thị; cán bộ giỏi về phát triển nông thôn, là nòng cốt góp phần quan trọng trí thức hóa nông thôn.

- Định hướng cho lao động có nguyện vọng đi làm việc nước ngoài. Giới thiệu lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài thông qua các công ty có uy tín.

* Đẩy mạnh hợp tác, liên kết giữa các cơ quan quản lý nhà nước, các doanh nghiệp, trường đại học, viện nghiên cứu... với nông dân, hộ sản xuất trong công tác chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, giống mới, công nghệ sau thu hoạch.

* Đào tạo và nâng cao trình độ quản lý, nghiệp vụ kế toán cho cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật nông nghiệp của xã, hợp tác xã nông nghiệp, doanh nghiệp.

d) Hình thức tổ chức sản xuất

- Mục tiêu: Duy trì và nâng chất tiêu chí số 13 của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới.

- Nội dung thực hiện:

+ Tuyên truyền, vận động nhằm giúp người nông dân nắm bắt được chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về kinh tế tập thể.

+ Bồi dưỡng, đào tạo các chức danh tổ trưởng tổ hợp tác, chủ nhiệm, ban quản trị phải được nâng cao về năng lực quản lý.

+ Hỗ trợ cơ sở vật chất ban đầu như trang thiết bị phục vụ thông tin liên lạc, đào tạo, trao đổi, cập nhật thông tin (điện thoại, máy fax, máy vi tính, máy in).

+ Hỗ trợ để mở rộng và nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất - kinh doanh, dịch vụ của các tổ chức kinh tế Tổ hợp tác, Hợp tác xã thông qua:

* Hỗ trợ điều kiện sản xuất như kho chứa, nhà sơ chế - bảo quản, công nghệ, thực hiện chế biến nông sản.

* Hỗ trợ kỹ thuật: tạo điều kiện cho xã viên tiếp cận và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất kinh doanh, nhằm tăng năng suất chất lượng sản phẩm và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần.

* Hỗ trợ về thông tin thị trường và xúc tiến thương mại.

* Tham quan học tập mô hình sản xuất hiệu quả.

4. Giáo dục, y tế, văn hóa và môi trường

a) Giáo dục

- Mục tiêu: Duy trì và nâng chất tiêu chí số 14 của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới;

- Nội dung thực hiện:

+ Xã phối hợp với các đoàn thể nắm bắt các trường hợp trẻ em bỏ học và kịp thời có sự hỗ trợ, động viên các em đến trường. Đảm bảo 100% trẻ em trong độ tuổi đến trường được học tập. Đồng thời, vận động các nguồn tài trợ để nâng cao số lượng và chất lượng các suất học bổng khuyến học dành cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn và có thành tích học tốt.

+ Quan tâm đào tạo nghề cho người lao động, dưới nhiều hình thức và ngành nghề phù hợp với đặc thù địa phương.

+ Phân nguồn lao động trên địa bàn xã thành 3 nhóm và đưa ra những hình thức đào tạo cụ thể cho từng nhóm lao động: nhóm chuyên dịch lao động ra khỏi sản xuất nông nghiệp; nhóm lao động trong lĩnh vực nông nghiệp và nhóm là chủ các doanh nghiệp đóng trên địa bàn xã. Bên cạnh việc đào tạo theo trường lớp cần mở rộng hình thức trao đổi, đối thoại, giao lưu giữa các tổ ngành nghề với doanh nghiệp.

b) Y tế

- Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 15 của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới;
- Nội dung thực hiện:

Thực hiện Chỉ thị số 06/CT-TW về củng cố, tăng cường và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở; phát triển mạng lưới nhân viên sức khỏe cộng đồng; phát huy vai trò mạng lưới y tế cơ sở trong chăm sóc y tế cho người nghèo.

Hỗ trợ các hình thức bảo hiểm y tế theo quy định.

+ Vận động nâng tỷ lệ người dân tham gia các hình thức bảo hiểm y tế đạt trên 70%. Khuyến khích các chương trình tặng thẻ bảo hiểm cho người nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi...

+ Xây mới trạm y tế.

c) Xây dựng đời sống văn hóa lành mạnh

- Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 16 của bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới;
- Nội dung thực hiện:

+ Tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa, đáp ứng yêu cầu Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới.

+ Xã có từ 70% số ấp trở lên đạt tiêu chuẩn làng văn hóa theo Quy chế công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Xã văn hóa”, “Ấp văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” ban hành kèm theo Quyết định số 4946/QĐ-UBND ngày 25 tháng 9 năm 2012 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành các tiêu chuẩn văn hóa giai đoạn 2012 - 2015 trong phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Cụ thể theo lộ trình: năm 2013 đạt 2 ấp văn hóa; năm 2014 đạt 4 ấp văn hóa, năm 2015 đạt 5 ấp văn hóa.

+ Thực hiện thông tin và truyền thông nông thôn, đáp ứng yêu cầu Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới. Phân đầu đến năm 2015, 5/5 ấp đạt tiêu chuẩn.

+ Xây dựng văn phòng ấp kết hợp tụ điểm văn hóa tại các ấp trên cơ sở chọn lọc những loại hình phù hợp nhằm nâng cao chất lượng hoạt động các dịch vụ phục vụ cộng đồng, thông tin địa phương.

d) Bảo vệ và phát triển môi trường nông thôn

- Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 17 của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới;

- Nội dung thực hiện:

+ Tiếp tục thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn.

+ Xây dựng các công trình bảo vệ môi trường nông thôn trên địa bàn xã, áp theo quy hoạch, gồm: xây dựng các điểm thu gom, xử lý rác thải ở các xã; phát triển cây xanh ở các công trình công cộng.v.v...

+ Nước thải từ các cơ sở sản xuất, bảo đảm đến năm 2015 đạt 100% tiêu chuẩn quy định trước khi xả vào hệ thống kênh rạch; các cơ sở sản xuất kinh doanh đạt tiêu chuẩn về môi trường; không có hoạt động làm suy giảm môi trường; chất thải được thu gom, xử lý theo quy định. Nâng tỷ lệ hộ chăn nuôi sử dụng biogas giải quyết chất thải chăn nuôi đạt 100% (năm 2015). Tuyên truyền, vận động số người dân tham gia đổ rác dân lập.

+ Hàng năm trồng mới khoảng 1.500 cây xanh (các tuyến đường chính, liên ấp), nhằm đảm bảo độ che phủ cây xanh thành phố đạt trên 40% (năm 2020).

+ Nghĩa trang thực hiện theo quy hoạch chung của huyện Hóc Môn.

5. Hệ thống chính trị và an ninh trật tự xã hội

a) Củng cố, nâng cao chất lượng và vai trò của các tổ chức trong hệ thống chính trị cơ sở:

- Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 18 của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới;

- Nội dung thực hiện:

+ Tổ chức đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, công chức đạt chuẩn để không ngừng đáp ứng yêu cầu xây dựng nông thôn. Cán bộ xã đạt chuẩn phải đảm bảo tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể đối với cán bộ, công chức cấp xã quy định tại Quyết định số 04/2004/QĐ-BNV ngày 16 tháng 01 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành quy định tiêu chuẩn cụ thể đối với cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn và phải hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao quy định tại Quyết định số 04/2004/QĐ-BNV ngày 16 tháng 01 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Thông tư số 06/2012/TT-BNV ngày 30 tháng 10 năm 2012.

+ Cán bộ xã đạt chuẩn phải đảm bảo tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể đối với cán bộ, công chức cấp xã; Đảng bộ, chính quyền xã đạt tiêu chuẩn “Trong sạch, vững mạnh”; Các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội của xã đều đạt danh hiệu tiên tiến trở lên theo quy định của từng tổ chức.

+ Thực hiện các chính sách khuyến khích, thu hút cán bộ trẻ đã được đào tạo, đủ tiêu chuẩn về công tác ở các xã để nhanh chóng chuẩn hóa đội ngũ cán bộ xã;

+ Hoàn thiện bộ máy chính trị phù hợp với yêu cầu xây dựng nông thôn mới, tiếp tục đổi mới thiết chế dân chủ cơ sở, củng cố và tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân và nâng cao sức mạnh của hệ thống chính trị ở nông thôn. Đẩy mạnh cải cách hành chính, xây dựng đội ngũ cán bộ địa phương có đủ kiến thức, năng lực và phẩm chất đạo đức để vận hành tốt nhiệm vụ.

b) An ninh chính trị và trật tự xã hội nông thôn

- Mục tiêu: Đạt yêu cầu tiêu chí số 19 của Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới;

- Nội dung thực hiện:

An ninh xã hội tiếp tục được giữ vững, ổn định. Thực hiện có hiệu quả các chương trình hành động của Huyện ủy về tăng cường lãnh đạo đấu tranh phòng chống tội phạm, thường xuyên làm tốt công tác tuyên truyền giáo dục, nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng “âm mưu diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, đảm bảo giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội, thường xuyên phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc;

+ Nâng cao hiệu lực quản lý của chính quyền cơ sở; vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân, thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở hạn chế đơn thư khiếu nại, tố cáo.

III. DỰ KIẾN KINH PHÍ VÀ NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ HỖ TRỢ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

A. Tổng kinh phí đầu tư, hỗ trợ để thực hiện Đề án nông thôn mới xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, dự kiến: 359.036 triệu đồng, gồm:

1. Vốn đầu tư cho xây dựng cơ bản: 195.070 triệu đồng (chiếm 54,33%)
2. Vốn sự nghiệp hỗ trợ cho các hoạt động trên địa bàn xã: 163.966 triệu đồng (chiếm 45,67%).

B. Nguồn vốn

1. Vốn từ Ngân sách nhà nước: 117.192 triệu đồng, chiếm 32,64 %; trong đó:

+ Vốn nông thôn mới: 75.053 triệu đồng, chiếm 20,90%.

+ Vốn lồng ghép: 42.139 triệu đồng;

* Vốn tập trung: 0 triệu đồng;

* Vốn phân cấp huyện: 29.855 triệu đồng;

* Vốn sự nghiệp: 12.284 triệu đồng.

2. Vốn cộng đồng: 197.935 triệu đồng, chiếm 55,13%; trong đó:

+ Vốn dân: 144.127 triệu đồng

+ Vốn doanh nghiệp: 53.809 triệu đồng

3. Vốn tín dụng: 43.909 triệu đồng

* Vốn đầu tư các nguồn được xác định cụ thể theo chương trình, dự án được cấp thẩm quyền phê duyệt.

Phần III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện đề án: từ nay đến hết năm 2015.

2. Quy mô và khối lượng thực hiện: theo các biểu đính kèm.

3. Phương châm và nguyên tắc đầu tư, hỗ trợ

- Phát huy nội lực của địa phương là chính, đảm bảo sử dụng có hiệu quả nguồn lực từ sự hỗ trợ của Trung ương và thành phố, đáp ứng nhu cầu đầu tư, giúp đỡ của các doanh nghiệp.

- Phát huy dân chủ, công khai trong cộng đồng dân cư, khẩn trương, đồng bộ và chặt chẽ trong thủ tục hành chính và đầu tư.

a) Cơ chế huy động và quản lý các nguồn vốn

- Thực hiện theo Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ, phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020;

- Thực hiện theo Quyết định số 695/QĐ-TTg ngày 08 tháng 6 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi nguyên tắc cơ chế hỗ trợ vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020;

- Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT-BTC, ngày 13 tháng 4 năm 2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ.

- Thực hiện theo Thông tư số 28/2012/TT-BTC ngày 24 tháng 02 năm 2012 của Bộ Tài chính quy định về quản lý vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách xã, phường, thị trấn.

- Thực hiện theo Quyết định số 15/2011/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố về phê duyệt ban hành Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2010 - 2020;

b) Quản lý đầu tư và xây dựng

- Thực hiện theo Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ, phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020;

- Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BNNPTNT-BKHĐT-BTC, ngày 13 tháng 4 năm 2011 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Bộ Tài chính về hướng dẫn thực hiện Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ.

- Vận dụng theo Thông tư số 28/2012/TT-BTC ngày 24 tháng 02 năm 2012 của Bộ Tài chính quy định về quản lý vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách xã, phường, thị trấn.

- Thực hiện theo Quyết định số 15/2011/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố về phê duyệt ban hành Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2010 - 2020.

4. Phân công thực hiện

a) Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn, Ủy ban nhân dân xã Tân Xuân, Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới huyện Hóc Môn và Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Tân Xuân:

- Tập trung triển khai các hoạt động tuyên truyền, vận động nhân dân, Đảng viên, cán bộ, công chức quán triệt chủ trương của Trung ương và thành phố về chương trình xây dựng mô hình nông thôn mới tại xã; vận động cơ sở sản xuất kinh doanh, các doanh nghiệp và nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia và đóng góp hỗ trợ để thực hiện các tiêu chí quốc gia về nông thôn mới trên địa bàn xã.

- Thực hiện theo đúng nội dung của Đề án được phê duyệt, không được thay đổi

nội dung của Đề án khi chưa được chấp thuận của Ban chỉ đạo xây dựng nông thôn mới thành phố và Ủy ban nhân dân thành phố.

- Phân công các phòng ban, đơn vị chức năng của huyện, cán bộ chuyên môn của xã tham gia, hỗ trợ Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Tân Xuân xây dựng kế hoạch tổng thể thực hiện đề án giai đoạn 2012 - 2015, xây dựng kế hoạch cụ thể từng năm đảm bảo tiến độ và mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện các tiêu chí quốc gia về nông thôn mới.

- Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới theo đúng quy định hướng dẫn của pháp luật hiện hành.

b) Các Sở, ngành thành viên Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới thành phố

- Phân công cán bộ công chức theo dõi, hướng dẫn, hỗ trợ Ban quản lý xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã Tân Xuân huyện Hóc Môn chuẩn bị và thực hiện, đảm bảo tiến độ thực hiện các tiêu chí của ngành trên địa bàn xã.

- Chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện các chương trình mục tiêu của Trung ương và thành phố do Sở, ngành phụ trách trên địa bàn xã.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì hướng dẫn Ủy ban nhân dân xã Tân Xuân và Ban quản lý xây dựng nông thôn mới xã Tân Xuân triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới theo Đề án được phê duyệt.

- Sở Quy hoạch - Kiến trúc hướng dẫn, hoàn tất thẩm định quy hoạch chung, quy hoạch chuyên ngành, quy hoạch hạ tầng thiết yếu (theo phân công, phân cấp) của huyện Hóc Môn và xã Tân Xuân; tổ chức giám sát việc công bố, công khai các quy hoạch được phê duyệt.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, các Sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn, Ban Quản lý xây dựng nông thôn mới xã Tân Xuân cân đối, đề xuất và dự thảo văn bản trình Ủy ban nhân dân thành phố giải quyết và bố trí vốn ngân sách tập trung, vốn phân cấp hàng năm (2013 - 2015), đảm bảo tiến độ đầu tư, hoàn thành các tiêu chí về hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn xã Tân Xuân.

- Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc Nhà nước, các Sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn và Ban quản lý xây dựng nông thôn mới xã Tân Xuân, đề xuất và dự thảo văn bản trình Ủy ban nhân dân thành

phổ bổ sung, giao kế hoạch kinh phí sự nghiệp chi thường xuyên để thực hiện các hoạt động, đảm bảo tiến độ thực hiện các tiêu chí quốc gia về nông thôn mới trên địa bàn xã Tân Xuân.

c) Tổ công tác giúp việc Ban chỉ đạo chương trình xây dựng nông thôn mới thành phố chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các chương trình, dự án, các tiêu chí quốc gia về nông thôn mới trên địa bàn xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn; định kỳ hàng tháng báo cáo Ban Chỉ đạo Chương trình xây dựng nông thôn mới thành phố, Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố kết quả thực hiện; tham mưu, đề xuất, giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; chuẩn bị hồ sơ, tài liệu để thành phố tổ chức sơ kết hàng năm, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện xây dựng xã nông thôn mới trên địa bàn thành phố./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Mạnh Hà